

Số: 10/VBHN-BGDĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **BAN HÀNH QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn, có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 4 năm 2008, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.

*Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;*

*Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 268/TB-VPCP ngày 24/12/2007 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng tại cuộc họp về mô hình tổ chức, quản lý và cơ chế tài chính của các trung tâm học tập cộng đồng; Công văn số 1165/VPCP-KG ngày 25/02/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên,*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.

**Điều 2.2** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## **XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (để đăng công báo);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, GDTX.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Đã ký**

**Nguyễn Vinh Hiền**

# QUY CHẾ

## TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn, bao gồm: tổ chức và quản lý; các hoạt động giáo dục; giáo viên, học viên; cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính.
2. Quy chế này áp dụng đối với các trung tâm học tập cộng đồng được thành lập tại xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

##### **Điều 2. Vị trí của trung tâm học tập cộng đồng**

1. Trung tâm học tập cộng đồng là cơ sở giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân, là trung tâm học tập tự chủ của cộng đồng cấp xã, có sự quản lý, hỗ trợ của Nhà nước; đồng thời phải phát huy mạnh mẽ sự tham gia, đóng góp của nhân dân trong cộng đồng dân cư để xây dựng và phát triển các trung tâm theo cơ chế Nhà nước và nhân dân cùng làm.
2. Trung tâm học tập cộng đồng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

##### **Điều 3. Chức năng của trung tâm học tập cộng đồng**

Hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; được phổ biến kiến thức và sáng kiến kinh nghiệm trong sản xuất và cuộc sống góp phần xoá đói giảm nghèo, tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người dân và cả cộng đồng; là nơi thực hiện việc phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật đến với mọi người dân.

##### **Điều 4. Nhiệm vụ của trung tâm học tập cộng đồng**

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân trong cộng đồng; phối hợp triển khai các chương trình khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư và các dự án, chương trình tại địa phương.

2. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách báo, tư vấn khuyến học, giáo dục cho con em nhân dân địa phương, phòng chống tệ nạn xã hội.

3. Điều tra nhu cầu học tập của cộng đồng, xây dựng nội dung và hình thức học tập phù hợp với điều kiện cụ thể của từng nhóm đối tượng.

4. Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của trung tâm theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Tên của trung tâm học tập cộng đồng**

1. Tên của trung tâm học tập cộng đồng: trung tâm học tập cộng đồng + tên xã, phường, thị trấn (hoặc tên riêng).

2. Tên của trung tâm học tập cộng đồng được ghi trong quyết định thành lập, con dấu, biển hiệu và các giấy tờ giao dịch của trung tâm.

#### **Điều 6. Phân cấp quản lý**

Trung tâm học tập cộng đồng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trực tiếp và chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của phòng giáo dục và đào tạo.

### **Chương II**

## **TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ**

#### **Điều 7. Điều kiện và thẩm quyền thành lập trung tâm học tập cộng đồng**

1. Trung tâm học tập cộng đồng được thành lập khi có các điều kiện sau:

a) Việc thành lập trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục của địa phương; đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng;

b) Có địa điểm cụ thể, có cơ sở vật chất, thiết bị, cán bộ quản lý, giáo viên, kế toán, thủ quỹ theo quy định của Quy chế này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) quyết định thành lập trung tâm học tập cộng đồng theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

### **Điều 8. Hồ sơ và thủ tục thành lập trung tâm học tập cộng đồng**

1. Hồ sơ thành lập trung tâm học tập cộng đồng gồm:

a) Tờ trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị thành lập trung tâm học tập cộng đồng, trong đó có các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy chế này;

b) Sơ yếu lý lịch và bản sao các giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ của những người dự kiến làm cán bộ quản lý trung tâm học tập cộng đồng.

2. Thủ tục thành lập trung tâm học tập cộng đồng được quy định như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Phòng giáo dục và đào tạo tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định các điều kiện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cấp có thẩm quyền thành lập trung tâm học tập cộng đồng có trách nhiệm thông báo kết quả bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Việc thành lập và tổ chức hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phải được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng cấp xã để đảm bảo tính công khai, minh bạch và cập nhật thông tin đến công chúng, nâng cao hiệu quả hoạt động của trung tâm.

### **Điều 9. Đình chỉ hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng**

1. Trung tâm học tập cộng đồng bị đình chỉ hoạt động trong các trường hợp sau:

a) Vi phạm các quy định của pháp luật về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giáo dục ở mức độ phải đình chỉ;

b) Hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng không đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng, không được sự hưởng ứng của nhân dân.

c) Trong thời hạn 12 tháng liên tục, trung tâm không có hoạt động để phục vụ nhu cầu học tập của cộng đồng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đình chỉ hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng. Trong quyết định đình chỉ hoạt động của trung tâm phải xác định rõ lý do và căn cứ đình chỉ; các biện pháp bảo đảm quyền lợi của giáo viên, học viên và các vấn đề khác có liên quan.

3. Trình tự, thủ tục đình chỉ hoạt động trung tâm học tập cộng đồng thực hiện như sau:

Trưởng phòng giáo dục và đào tạo tổ chức thanh tra hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, lấy ý kiến của các tổ chức có liên quan và nhân dân trên địa bàn. Nếu có căn cứ để đình chỉ hoạt động theo quy định tại khoản 1 Điều này thì trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đình chỉ hoạt động trung tâm học tập cộng đồng.

4. Sau thời gian đình chỉ, nếu trung tâm học tập cộng đồng khắc phục được những nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ thì phòng giáo dục và đào tạo phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại.

### **Điều 10. Giải thể trung tâm học tập cộng đồng**

1. Trung tâm học tập cộng đồng bị giải thể khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm nghiêm trọng các quy định về quản lý, tổ chức, hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng;

b) Hết thời gian đình chỉ mà không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ;

c) Mục tiêu và nội dung hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng không còn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc giải thể trung tâm học tập cộng đồng. Trong quyết định giải thể phải xác định rõ lý do giải thể, các biện pháp bảo đảm quyền lợi của giáo viên và học viên.

3. Trình tự, thủ tục giải thể trung tâm học tập cộng đồng thực hiện như sau:

Trường phòng giáo dục và đào tạo tổ chức thanh tra trung tâm học tập cộng đồng, lấy ý kiến của các đơn vị có liên quan và nhân dân trên địa bàn. Nếu có căn cứ để giải thể theo quy định tại khoản 1 Điều này thì trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giải thể trung tâm học tập cộng đồng.

### **Điều 11. Về tổ chức biên chế**

1. Không bố trí biên chế theo chế độ công chức, viên chức ở các trung tâm học tập cộng đồng.

2. Cán bộ quản lý trung tâm học tập cộng đồng được bố trí theo chế độ kiêm nhiệm, gồm một cán bộ quản lý cấp xã kiêm giám đốc trung tâm, một cán bộ của Hội Khuyến học và một cán bộ lãnh đạo của trường tiểu học hoặc trung học cơ sở trên địa bàn kiêm phó giám đốc. Các cán bộ này được hưởng phụ cấp từ kinh phí hỗ trợ của Nhà nước.

3.3 Căn cứ nhu cầu thực tế và nguồn lực của giáo viên ở địa phương phòng giáo dục và đào tạo xem xét quyết định việc bố trí giáo viên trường tiểu học hoặc trường trung học cơ sở làm việc tại trung tâm học tập cộng đồng, sau khi đã có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4.4 Nhiệm vụ, quyền lợi và trách nhiệm của giáo viên được điều động làm việc tại trung tâm học tập cộng đồng:

a) Giáo viên được điều động làm việc tại trung tâm học tập cộng đồng là người có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn;

b) Giáo viên được điều động làm việc tại trung tâm học tập cộng đồng có nhiệm vụ và quyền hạn: tham gia giảng dạy, đánh giá chất lượng các hoạt động giáo dục thường xuyên tại trung tâm học tập cộng đồng; giúp giám đốc lập kế hoạch hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng, xây dựng lịch học

tập, báo cáo kết quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng; quản lý và cập nhật hồ sơ, sổ sách theo quy định; tổ chức điều tra thống kê nhu cầu người học tại cộng đồng, tổ chức rà soát, lưu trữ học liệu địa phương trong trung tâm học tập cộng đồng; chấp hành sự phân công tác của giám đốc trung tâm học tập cộng đồng và chịu sự quản lý trực tiếp của cơ quan quản lý giáo dục;

c) Quyền lợi của giáo viên được điều động làm việc tại trung tâm học tập cộng đồng: được hưởng lương, các khoản phụ cấp theo lương và các chế độ quyền lợi khác theo quy định của pháp luật (nếu có) tại đơn vị cử đi làm việc; được theo học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các chế độ khen thưởng, theo quy định hiện hành của Nhà nước.

## **Điều 12. Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng**

1. Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng là người quản lý, điều hành mọi hoạt động của trung tâm và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan quản lý cấp trên về mọi hoạt động của trung tâm.

2. Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của trung tâm học tập cộng đồng được quy định tại Điều 4 của Quy chế này;

b) Tuyên truyền vận động mọi thành viên trong cộng đồng tham gia các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng;

c) Huy động các nguồn lực trong và ngoài cộng đồng để duy trì và phát triển các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng;

d) Quản lý tài chính, cơ sở vật chất của trung tâm học tập cộng đồng;

đ) Xây dựng nội quy hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng;

e) Kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ kết quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan quản lý cấp trên;



g) Được theo học các lớp chuyên môn, nghiệp vụ và được hưởng các chế độ phụ cấp trách nhiệm và khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Điều 13. Phó giám đốc trung tâm học tập cộng đồng**

1. Phó giám đốc trung tâm học tập cộng đồng là người có phẩm chất chính trị, có năng lực quản lý do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định theo đề nghị của giám đốc trung tâm học tập cộng đồng.

2. Phó giám đốc có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Giúp việc cho giám đốc trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của trung tâm. Trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của giám đốc và giải quyết các công việc do giám đốc giao;

b) Khi giải quyết công việc được giám đốc giao, phó giám đốc thay mặt giám đốc và chịu trách nhiệm trước giám đốc về kết quả công việc được giao;

c) Thay mặt giám đốc điều hành hoạt động của trung tâm khi được ủy quyền.

3. Được theo học các lớp chuyên môn, nghiệp vụ và được hưởng các chế độ phụ cấp và khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Điều 14. Kế toán, thủ quỹ**

Kế toán, thủ quỹ của trung tâm học tập cộng đồng do kế toán, thủ quỹ của Ủy ban nhân dân cấp xã kiêm nhiệm, được hưởng chế độ phụ cấp do Hội đồng nhân dân xã quy định trên cơ sở tự cân đối ngân sách địa phương.

## **Chương III**

### **CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

#### **Điều 15. Chương trình giáo dục, kế hoạch học tập**

1. Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện các chương trình giáo dục quy định tại khoản 1 Điều 4 của Quy chế này.

2. Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng xây dựng kế hoạch dạy học và thời gian biểu cụ thể phù hợp với từng chương trình giáo dục.

## **Điều 16. Tài liệu học tập**

Trung tâm học tập cộng đồng sử dụng tài liệu do các Bộ, ngành, các cơ quan chức năng có liên quan biên soạn, các tài liệu địa phương do sở giáo dục và đào tạo và các cơ quan chuyên môn có thẩm quyền quy định hoặc tài liệu do các nhà chuyên môn có kinh nghiệm biên soạn.

## **Điều 17. Tổ chức lớp học**

1. Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, các lớp xóa mù chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục được tổ chức tại trung tâm học tập cộng đồng hoặc tại các ấp, thôn, bản có đủ điều kiện để tổ chức lớp học.

2. Các lớp học khác tùy theo nội dung chương trình giáo dục được tổ chức tại các địa điểm và thời gian phù hợp.

## **Điều 18. Công nhận kết quả học tập**

1.5 Học viên học hết Chương trình xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, nếu đủ điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì được Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng xác nhận kết quả học tập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Học hết các chương trình khác quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này thì tùy theo nội dung, thời gian học, giám đốc trung tâm học tập cộng đồng xác nhận kết quả học tập (nếu người học có nhu cầu).

## **Chương IV**

### **GIÁO VIÊN, HỌC VIÊN**

## **Điều 19. Giáo viên**

1. Giáo viên tham gia giảng dạy tại trung tâm học tập cộng đồng bao gồm:

a) Giáo viên được phòng giáo dục và đào tạo biệt phái để dạy chương trình xoá mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục;

b) Báo cáo viên dạy các chuyên đề; các cộng tác viên, hướng dẫn viên và những người tình nguyện tham gia hướng dẫn học tập tại trung tâm học tập cộng đồng theo hợp đồng thoả thuận với giám đốc trung tâm.

## 2. Giáo viên có nhiệm vụ:

a) Giảng dạy theo nội dung, chương trình và viết tài liệu phục vụ giảng dạy - học tập theo quy định;

b) Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp dạy học;

c) Hướng dẫn, giúp đỡ người học;

d) Rèn luyện tư tưởng, đạo đức, tác phong, lối sống.

## 3. Giáo viên có quyền:

a) Được trung tâm học tập cộng đồng tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Giáo viên dạy xoá mù chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước;

c) Giáo viên dạy các chương trình khác được hưởng các chế độ theo quy định của trung tâm học tập cộng đồng.

## 4. Khen thưởng và kỷ luật:

a) Giáo viên có thành tích sẽ được khen thưởng theo quy định;

b) Giáo viên có hành vi vi phạm khi thi hành nhiệm vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

## **Điều 20. Học viên**

### 1. Học viên có nhiệm vụ:

a) Thực hiện đầy đủ các quy định của trung tâm học tập cộng đồng;

b) Giữ gìn, bảo vệ tài sản của trung tâm học tập cộng đồng;

c) Đóng học phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của trung tâm học tập cộng đồng.

2. Học viên có quyền:

a) Được chọn chương trình học, hình thức học phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân và của trung tâm học tập cộng đồng;

b) Được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập của bản thân;

c) Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện để đóng góp ý kiến về nội dung học tập, phương pháp giảng dạy cũng như các hoạt động khác của trung tâm;

d) Học viên trung tâm học tập cộng đồng được công nhận kết quả học tập theo quy định tại Điều 18 của Quy chế này.

3. Khen thưởng và kỷ luật:

a) Học viên có thành tích trong học tập được khen thưởng theo quy định hiện hành;

b) Học viên vi phạm các quy định trong quá trình học tập, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

## **Chương V**

### **CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ VÀ TÀI CHÍNH**

#### **Điều 21. Cơ sở vật chất, thiết bị**

1. Trung tâm học tập cộng đồng có cơ sở vật chất và các thiết bị cần thiết đáp ứng được yêu cầu hoạt động của trung tâm trên cơ sở đầu tư, trang bị mới hoặc tận dụng các cơ sở vật chất sẵn có trên địa bàn cấp xã.

2. Trung tâm học tập cộng đồng phải có biển trung tâm, gồm những nội dung chính sau đây:

a) Góc phía trên, bên trái: Ủy ban nhân dân cấp xã + tên cấp xã

b) Ở giữa: Tên trung tâm học tập cộng đồng;

c) Dưới cùng: Địa chỉ của trung tâm học tập cộng đồng, điện thoại, fax, e-mail (nếu có).

## **Điều 22. Tài chính của trung tâm học tập cộng đồng**

1. Nguồn tài chính của trung tâm học tập cộng đồng bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước hỗ trợ;

b) Kinh phí huy động từ các nguồn khác, thông qua hoạt động thiết thực, có hiệu quả trên địa bàn:

- Kinh phí huy động từ các chương trình khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, các dự án, chương trình tại địa phương liên quan đến nội dung hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng;

- Tài trợ của các cá nhân và các tổ chức kinh tế - xã hội, các đơn vị sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp, các đoàn thể trong và ngoài nước (nếu có);

- Học phí (nếu có).

2. Nguồn tài chính của trung tâm học tập cộng đồng được chi như sau:

a) Chi các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng;

b) Chi trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài liệu học tập;

c) Chi phụ cấp cho cán bộ quản lý, giáo viên của trung tâm học tập cộng đồng;

d) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

3. Việc quản lý thu, chi từ các nguồn tài chính của trung tâm học tập cộng đồng phải tuân theo các quy định của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các chế độ kế toán, thống kê và báo cáo định kỳ theo quy định.

4.6 Ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các trung tâm học tập cộng đồng được quản lý sử dụng theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc hỗ trợ kinh phí ngân sách nhà nước cho các trung tâm học tập cộng đồng.

## **Chương VI**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 23. Trách nhiệm của sở giáo dục và đào tạo**

1. Tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) ban hành các văn bản chỉ đạo và các chính sách cụ thể của địa phương; đề xuất các giải pháp hỗ trợ của Trung ương để xây dựng và phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn; phối hợp với các sở, ban, ngành, các tổ chức xã hội trong tỉnh để mở các lớp học chuyên đề, các lớp tập huấn thuộc chương trình, dự án có liên quan; tổ chức biên soạn tài liệu để phục vụ các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng; tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý trung tâm học tập cộng đồng cho đội ngũ cán bộ cốt cán trong tỉnh.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Hội Khuyến học cấp tỉnh, chỉ đạo các hoạt động giáo dục của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3.7 Tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao sở tài chính chủ trì phối hợp với sở giáo dục và đào tạo, sở nội vụ xây dựng định mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc mua sắm trang thiết bị ban đầu, hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên và phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ tham gia vào công tác quản lý trung tâm học tập cộng đồng từ ngân sách nhà nước theo quy định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.

#### **Điều 24. Trách nhiệm của Hội Khuyến học cấp tỉnh**

1. Phối hợp với sở giáo dục và đào tạo trong việc tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền cấp tỉnh về chủ trương, giải pháp và cơ chế chính sách phù hợp với điều kiện của địa phương để duy trì hoạt động có hiệu quả và phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo Hội Khuyến học các cấp phối hợp với các cơ sở giáo dục, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể xã hội trong việc vận động người học, hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập cho các trung tâm học tập cộng đồng, tham gia giảng dạy tại các trung tâm học tập cộng đồng.

#### **Điều 25. Trách nhiệm của phòng giáo dục và đào tạo**

a) Tham mưu cho cấp uỷ Đảng, chính quyền cấp huyện về chủ trương, biện pháp phát triển các trung tâm học tập cộng đồng; chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện lập kế hoạch hàng năm trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt để các ngành chủ động hỗ trợ nguồn lực, cung cấp cơ hội học tập cho mọi người dân và tạo điều kiện thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương;

b) Chỉ đạo về nội dung và các hình thức hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng; hỗ trợ các nguồn nhân lực; cử giáo viên tham gia công tác và giảng dạy tại các trung tâm học tập cộng đồng;

c) Tổ chức tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng;

d) Báo cáo định kỳ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và sở giáo dục và đào tạo về kết quả công tác quản lý và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn.

## **Điều 26. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục**

1. Trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện chủ động phối hợp với phòng giáo dục và đào tạo trong việc theo dõi hoạt động giáo dục thường xuyên; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên của trung tâm học tập cộng đồng; tham gia giảng dạy, sưu tầm và tổ chức biên soạn học liệu cho trung tâm học tập cộng đồng.

2. Các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn có trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ, cử giáo viên tham gia giảng dạy Chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ.

## **Điều 27. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Tham mưu cho Hội đồng nhân dân cấp xã trong việc cân đối ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng và phát triển trung tâm học tập cộng đồng, kê cả chế độ phụ cấp trách nhiệm cho cán bộ quản lý, giáo viên trung tâm học tập cộng đồng.

2. Trực tiếp quản lý về tổ chức, nhân sự, nội dung và kế hoạch hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

3. Tạo điều kiện để trung tâm học tập cộng đồng hoạt động theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

4. Phối hợp với các trường tiểu học, trung học cơ sở, hội khuyến học cấp xã, các tổ chức kinh tế - xã hội, các đoàn thể quần chúng trên địa bàn và các tổ chức khuyến công, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư hỗ trợ hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

---

1 Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo có căn cứ ban hành như sau:

*“Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định:”

2 Điều 2 và Điều 3 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011 quy định như sau:



**“Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011; các quy định trước đây trái với quy định tại Thông tư này đều bị bãi bỏ.**

**Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, Giám đốc các trung tâm học tập cộng đồng chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này”.**

3 Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.

4 Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.

5 Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.

6 Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.

7 Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm

2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.

8 Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.

9 Điều này được sửa đổi theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 2 năm 2011.